

Số: 78/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn O, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Số nhà 611 phố T, tổ 27, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Lê Thu H, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngõ 07 phố N, tổ 21, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/11/2016 tại UBND phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị không hợp nhau về tính cách và bất đồng quan điểm sống. Vì vậy, anh chị thường xuyên xảy ra cãi nhau. Cả hai bên không có biện pháp nào để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng. Đến

tháng 9/2019 thì anh chị sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh V, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H thì thấy anh, chị không còn khả năng đoàn tụ gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận cho anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H có 01 con chung là Nguyễn Châu A, sinh ngày 28/9/2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị Lê Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Nguyễn Thành V có trách nhiệm cấp dưỡng cho con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng một tháng), kể từ tháng 5/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét thỏa thuận về nuôi con, cấp dưỡng cho con của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con chung theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó Tòa án cần công nhận sự thỏa thuận về con chung của anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/4/2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 58, ngày 16/11/2016 của UBND phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Chị Lê Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Châu A, sinh ngày 28/9/2016, anh Nguyễn Thành V có trách nhiệm cấp dưỡng cho con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng một tháng), kể từ tháng 5/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thành V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H có quyền yêu cầu thay

đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

- Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Nguyễn Thành V và chị Lê Thu H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000160 và 0000161 ngày 13/4/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường P, TP B, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 58, ngày 16/11/2016);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hân**